TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2024/HS-PT
Ngày 25-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Chum;

Bà Trần Thị Thắm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Hương Trầm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 25 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 202/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn D, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo bị kháng nghị*:

Nguyễn Văn D sinh năm 1998, tại tỉnh An Giang; Căn cước công dân số: 089098002191, cấp ngày 25/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; nơi thường trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: số G, đường C, khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1980; có vợ tên Trương Tuyết M, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/7/2023 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D và ông Lê Văn Q cùng là những người buôn bán nước uống và thức ăn tại khu vực lề đường B, thuộc khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên có quen biết nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 20/10/2022, trong lúc ông Lê Văn Q cùng vợ là bà Nguyễn Thanh L đang bán nước và thức ăn tại khu vực lề đường Bạch Đằng thì có 04 người khách (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) đi đến đứng phía trước xe bán hàng của vợ chồng ông Q nên ông Q đi đến mời những người khách này uống nước và đồ ăn vặt của vợ chồng ông Q; những người khách này đồng ý nên ông Q dẫn những người khách đi qua phía bờ kè công viên B đối diện nơi ông Q buôn bán để đậu xe và lấy tấm bạt qua cho khách ngồi trên công viên. Khi ông Q dẫn khách qua công viên thì Trương Minh N là người bán hàng rong bên cạnh chỗ bán hàng của vợ chồng ông Q nói với ông Q "Đây là khách của anh em tôi mời trước mà!"; ông Q trả lời "Hỏi khách xem ai mời trước?" rồi ông Q và N xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Lúc này, Nguyễn Văn D đang bán nước và đồ ăn vặt gần đó đi đến và mời chào những người khách mà ông Q đã mời trước đó, đồng thời dẫn họ lên bờ kè công viên để phục vụ; ông Q thấy những người khách nêu trên đi theo Dĩ nên nói với D "Buôn bán với nhau không à! Có mấy người khách anh em mày dành được thì mấy anh em mày bán đi!" rồi ông Q quay lại đi về vị trí xe bán nước uống và thức ăn vặt của vợ chồng ông Q thì giữa ông Q và N tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau, N tiếp tục chửi bới và thách thức ông Q rồi xông đến dùng tay phải nắm lấy cổ áo của Q; bị đe dọa nên ông Q dùng tay đánh vào mặt của N một cái nhưng N đưa tay đỡ và N buông cổ áo ông Q ra rồi dùng hai tay nắm lấy tay trái của ông Q kéo về phía sau lưng ông Q, ông Q quay lại dùng tay kẹp lấy cổ N, N cũng dùng tay kẹp cổ của ông Q rồi cả hai giằng co qua lại với nhau. Lúc này, ông Lý Hoàng K là người phụ giúp bán hàng cho vợ chồng ông Q đang đứng ở gần đó nhìn thấy N và Q giằng co với nhau nên ông K chạy đến phía sau lưng N can ngăn rồi kéo N ra. Cùng lúc này, bị cáo D đang đứng gần đó đi đến đứng đối diện ông Q rồi dùng tay trái nắm cổ áo ông Q còn tay phải đấm thẳng vào vùng mặt ông Q hai cái trúng vào mắt phải của Q (lúc này mắt ông Q đang đeo kính) gây thương tích làm chảy nhiều máu ở vùng mắt phải, bị D đánh nên ông Q bị choáng bất tỉnh và ngã nằm xuống sát lề đường B, cạnh bờ kè công viên B; D tiếp tục dùng hai tay đánh vào vùng mặt và người của ông Q. Lúc này, bà Nguyễn Tuyết M1 là người phụ giúp bán nước và đồ ăn cho vợ chồng ông Q đang đứng nướng đồ ăn tại xe buôn bán hàng của ông Q nhìn thấy D đang dùng tay đánh ông Q khi ông Q đang nằm dưới lề đường nên bà M1 tri hô cho mọi người biết để đến can ngăn; bà L đang buôn bán gần đó nghe tiếng truy hô của bà M1 thì quay sang nhìn thấy ông Q bị đánh nên bà L đã tri hô "Công an!..Công an!" thì có ông Lê Tuấn K1, ông Nguyễn Tiến Đ và một nam thanh niên tên D1 (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi uống nước nhìn thấy ông Q bị D đánh nằm dưới lề đường nên ông K1, ông Đ và D1 chạy đến can ngăn; N và D thấy ông K1, ông Đ và D1 chạy đến thì tưởng ông K1, ông Đ và D1 chạy đến đánh N và D nên N bỏ chạy đi, còn D được mẹ ruột là bà Nguyễn Thị T1 chạy đến kéo D đi về. Sau đó, ông Q được bà L đưa đến Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh để cấp cứu và điều trị đến ngày 25/10/2022 xuất viện về điều trị tại nhà. Cùng ngày 25/10/2022, ông Lê Văn

Q có Đơn gửi đến Công an phường P để yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với các đối tượng đã đánh gây thương tích cho ông Q. Ngày 26/10/2022, Công an phường P đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

* Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 1172/CN ngày 27/10/2022 của Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh xác định bị hại Lê Văn Q, sinh năm 1988, vào viện ngày 21/10/2022 và ra viện ngày 25/10/2022, tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh. Mắt phải: Thị lực sơ bộ sáng tối (+), sưng nề mi, xuất huyết dưới kết mạc góc ngoài, giác mạc phù, xuất huyết tiền phòng độ III, đồng tử 3mm, Pxas âm, khó khảo sát bán phần sau, trương lực nhãn cầu trung bình.

* Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 127/CN ngày 28/11/2022 của Bệnh viện M2, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bị hại Lê Văn Q, sinh năm 1988, vào viện lúc 07 giờ ngày 21/11/2022 và ra viện vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 21/11/2022, tình trạng thương tích lúc vào viện:

- Thị lực: Mắt phải đếm ngón tay 0,5m. Mắt trái 4/10

- Nhãn áp: Mắt phải 11mmHg. Mắt trái 13mmHg.

- Siêu âm B mắt phải ngày 21/11/2022: Theo dõi IOL lọt vào pha lê thể.

+ Mắt phải: IOL rơi pha lê thể, xuất huyết pha lê thể, cận nặng, chấn thương 04 tuần.

+ Mắt trái: IOL/cận thị nặng.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 866/2022/GĐPY ngày 26/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận thương tích của bị hại Lê Văn Q, cụ thể như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương mắt phải: Sưng nề sây sát da mi mắt đã lành. Đụng dập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng độ III, xuất huyết dịch kính. Hiện tại thị lực mắt phải đếm ngón tay 1m.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31% (ba mươi mốt phần trăm).

3. Kết luận khác.

+ Cơ chế hình thành vết thương:

- Chấn thương mắt phải, sưng nề mi, sây sát da mi mắt, đụng dập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng, xuất huyết dịch kính: Chấn thương không có vết thương ngoài da khả năng do vật tày gây ra.

Ngày 18/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T có Công văn số 67 đề nghị Trung tâm Y tế - Sở Y tế tỉnh B trả lời một số nội dung cụ thể, như sau: Theo Giấy chứng nhận thương tích và hồ sơ tài liệu thu thập được thì bị hại Lê Văn Q bị cận đã từ lâu nhưng Bản kết luận giám định pháp y lại kết luận

trong đó có nội dung về "Thị lực mắt phải" của bị hại. Do đó, cần tách tỉ lệ thương tật của bị hại đồng thời xác định rõ trong 31% (ba mươi mốt phân trăm) tỷ lệ tổn thương cơ thể mà Trung tâm P đã kết luận có bao gồm tỷ lệ tổn thương về thị lực mắt phải do bệnh lí cận thị của bị hại hay không? Nếu có bao gồm tỷ lệ tổn thương về thị lực do bệnh lí cận thị của bị hại thì tỷ lệ này chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng 31% (ba mươi mốt phân trăm) tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Q.

Ngày 29/3/2024, Trung tâm Y tế - Sở Y tế tỉnh B có Công văn số 46 phúc đáp cụ thể, như sau:

* Tình trạng thương tích của bệnh nhân Lê Văn Q:

- Mắt phải: Chấn thương dụng đập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng độ III, xuất huyết dịch kính, rơi lệch IOL vào buồng dịch kính, đồng từ 3mm. Thị lực mắt phải: Đếm ngón tay 01m. Siêu âm mắt phải: Theo dõi bong võng mạc.

- Điều trị (ngày 21/11/2022): Mắt phải cắt dịch kính - lấy IOL rơi - bóc màng.

Căn cứ theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương cơ quan thị giác được tính dựa trên: Tổn thương thực thể cơ quan thị giác và mức độ giảm thị lực vì tổn thương thực thể cơ quan thị giác (thị lực sau khi đã điều chỉnh kính).

- Mắt phải của ông Lê Văn Q bị giảm thị lực nặng do chấn thương đụng dập nhãn cầu, rơi lệch IOL vào buồng dịch kính. Khám thị lực mắt phải: Đếm ngón tay 01m (thị lực dưới 01/20). Do đó, căn cứ theo Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ % tổn thương cơ thể của mắt phải tại thời điểm giám định được xác định là 31% (ba mươi mốt phần trăm).

- Mắt trái của ông Lê Văn Q bị cận thị nặng, thị lực không đeo kính: 04/10, thị lực mắt trái có đeo kính: 08/10. Thị lực từ 08/10 trở lên được xem như thị lực bình thường, không ảnh hưởng đến tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương ở mắt phải. Ngoài ra, trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT không có quy định nào về tỷ lệ % tổn thương cơ thể do bệnh tật cận thị ở mắt.

Như vậy, tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích của ông Lê Văn Q không bao gồm tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật cận thị.

Cáo trạng số 244/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/7/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSTDM, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm theo hướng sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Sau xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T kháng nghị phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Về chứng cứ buộc tội: tuy quá trình điều tra bị cáo D không thừa nhận có hành vi đánh bị hại Q gây thương tích, nhưng căn cứ vào lời khai của những người làm chứng Nguyễn Tuyết M1, Lý Hoàng K, Nguyễn Tiết Đ1 và Lê Tuấn K1 có mặt tại hiện trường; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trương Minh N có mặt tại hiện trường; lời khai của bị hại; lời khai của chính bị cáo D về việc cùng với ông N đến nhà của bị hại Q để hỏi thăm, hỗ trợ tiền thuốc cho bị hại; biên bản thực nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài chứng cứ thu giữ trong vụ án. Như vậy có đủ căn cứ chứng minh bị cáo Nguyễn Văn D có hành dùng tay đánh bị hại Lê Văn Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31%. Việc thu thập chứng cứ, tài liệu được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội thể hiện sự quanh co, chối tội, muốn trốn tránh trách nhiệm của bị cáo.

Bị hại Q và ông N xảy ra gây gổ xô sát với nhau khi chào mời khách lúc buôn bán, bị hại không mâu thuẫn, cãi vã với bị cáo D nhưng bị cáo dùng tay đánh vào vùng mặt của bị hại Q làm bị hại ngã xuống đường nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh bị hại đến khi có người can ngăn bị cáo mới ngưng đánh, điều này thể hiện sự vô cớ, hung hăng và côn đồ của bị cáo.

Tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Phạm tội có tính chất côn đồ"*; tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định *"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 của điều này"*.

Như vậy, bị cáo D dùng tay đánh bị hại Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31% và phạm tội có tính chất côn đồ là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm điều tra truy tố, xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn D theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: *"Trước khi bắt đầu phiên tòa hoặc tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo có quyền thay đổi, bổ sung kháng cáo, Viện kiểm sát ra quyết định kháng nghị có quyền thay đổi, bổ sung kháng nghị nhưng không được làm xấu hơn tình trạng của bị cáo; người kháng cáo rút một phần hoặc toàn bộ kháng cáo; Viện kiểm sát ra quyết định kháng nghị hoặc Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền rút một phần hoặc toàn bộ kháng nghị"*

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T chỉ kháng nghị phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Văn D, do cấp phúc thẩm không thể làm xấu hơn tình trạng của bị cáo xét xử theo khung hình phạt nặng hơn), đồng thời cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa bản án sơ thẩm), nên cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung để đảm bảo nguyên tắc hai cấp xét xử.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo thủ tục chung.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo không gây thương tích cho bị hại Q nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: khoảng 21 giờ ngày 20/10/2022, tại khu vực lề Đường B, thuộc khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Nguyễn Văn D có hành vi dùng tay trái nắm cổ áo ông Lê Văn Q còn tay phải đấm thẳng vào vùng mặt ông Q hai cái trúng vào mắt phải của Q (lúc này mắt ông Q đang đeo kính) gây thương tích làm chảy nhiều máu ở vùng mắt phải; bị cáo D đánh nên ông Q bị choáng bất tỉnh và té ngã nằm xuống sát lề đường B, cạnh bờ kè công viên B; bị cáo D tiếp tục dùng hai tay đánh vào vùng mặt và người của ông Q. Thương tích mắt phải của bị hại Q: Chấn thương dụng đập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng độ III, xuất huyết dịch kính, rơi lệch IOL vào buồng dịch kính, đồng từ 3mm. Thị lực

mắt phải: Đếm ngón tay 01m. Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của mắt phải tại thời điểm giám định được xác định là 31% (ba mươi mốt phần trăm).

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận hành vi dùng tay đánh bị hại Q gây thương tích như nội dung bản án sơ thẩm xác định.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử xét thấy: quá trình điều tra, mặc dù bị cáo D không thừa nhận có hành vi đánh bị hại Q gây thương tích, nhưng căn cứ vào lời khai của những người làm chứng Nguyễn Tuyết M1, Lý Hoàng K, Nguyễn Tiết Đ1 và Lê Tuấn K1 có mặt tại hiện trường; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trương Minh N có mặt tại hiện trường; lời khai của bị hại; lời khai của chính bị cáo D về việc cùng với ông N đến nhà của bị hại Q để hỏi thăm, hỗ trợ tiền thuốc cho bị hại; biên bản thực nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài chứng cứ thu giữ trong vụ án; có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn D có hành dùng tay đánh bị hại Lê Văn Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31%.

Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn. Tuy nhiên, khi thấy ông N và bị hại Q xảy ra gây gổ xô sát với nhau khi chào mời khách lúc buôn bán, bị cáo đã dùng tay đánh vào vùng mặt của bị hại làm bị hại ngã xuống đường và tiếp tục đánh bị hại đến khi có người can ngăn thì bị cáo mới ngưng đánh, điều này thể hiện sự vô cớ, hung hăng và côn đồ của bị cáo.

Như vậy, bị cáo D dùng tay đánh bị hại Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31% và phạm tội có tính chất côn đồ là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm điều tra truy tố, xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn D theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T chỉ kháng nghị phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Văn D, do cấp phúc thẩm không thể làm xấu hơn tình trạng của bị cáo xét xử theo khung hình phạt nặng hơn, đồng thời cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa bản án sơ thẩm), nên cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung để đảm bảo nguyên tắc hai cấp xét xử. Xét đây là vấn đề mà Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không thể giải quyết được tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm để thực hiện việc điều tra lại theo thẩm quyền.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo quy định là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo không phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSTDM ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương để điều tra, truy tố lại theo thu tục chung.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương thụ lý vụ án.

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T (03);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Đức